

Số: 79 /TTr-UBND

Hà Nội, ngày 14 tháng 11 năm 2014

## TỜ TRÌNH

Về việc quy định mức chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp Thành phố và cấp huyện<sup>1</sup>; Mức chi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân và công tác hòa giải ở cơ sở thành phố Hà Nội

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Căn cứ Quyết định số 76/2013/QĐ-TTg ngày 12/12/2013 của Thủ Tướng Chính Phủ về việc quy định chế độ đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, cấp huyện thực hiện;

Căn cứ Thông tư số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 của Liên bộ: Tài chính - Tư pháp về việc quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước đảm bảo cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở;

Căn cứ Thông tư số 100/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 30/7/2014 của Liên bộ: Tài chính - Tư pháp về việc quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở;

Thực hiện chương trình kế hoạch kỳ họp thứ 11 của HĐND Thành phố khóa XIV, UBND Thành phố đã tổ chức chỉ đạo các cơ quan chuyên môn triển khai xây dựng quy định cụ thể về mức chi chế độ chính sách mới của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương ban hành trình HĐND Thành phố, gồm:

1/ Quy định mức chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp Thành phố và cấp huyện.

2/ Quy định mức chi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân và công tác hòa giải ở cơ sở thành phố Hà Nội.

Căn cứ yêu cầu thực tế và khả năng cân đối ngân sách Thành phố, UBND Thành phố trình HĐND Thành phố các nội dung cụ thể như sau:

**I. Về quy định mức chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp thành phố và cấp huyện:**

### **1. Căn cứ pháp lý và sự cần thiết phải ban hành quy định:**

Từ năm 2010 đến nay mức chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp Thành phố và cấp huyện thực hiện theo Nghị quyết số 20/2010/NQ-HĐND ngày 10/12/2010 của HĐND Thành phố trên cơ sở Quyết định số 130/2009/QĐ-TTg ngày 02/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ.

<sup>1</sup> Cấp huyện gồm: quận, huyện, thị xã

Ngày 12/12/2013 Thủ tướng chính phủ đã ban hành Quyết định 76/2013/QĐ-TTg quy định chế độ chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, cấp huyện thực hiện thay thế Quyết định số 130/2009/QĐ-TTg ngày 02/11/2009, trong đó điều chỉnh tăng mức chi và giao HĐND Thành phố quy định mức chi cụ thể (quy định tại Khoản 3 Điều 6).

## **2. Nguyên tắc chung đề xuất mức chi:**

- Chi quy định mức chi đối với các nội dung Trung ương giao HĐND Thành phố quy định cụ thể.

- Mức chi đề nghị không cao hơn mức chi tối đa Trung ương quy định.

## **3. Đề xuất quy định mức chi cụ thể:**

**3.1. Đối với các nội dung Quyết định số 76/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã quy định cụ thể về đối tượng và mức chi tối đa của từng cấp** (*Chi thăm hỏi ốm đau, chi phúng viếng, chi hỗ trợ khi gia đình gặp khó khăn cho các đối tượng: các vị lão thành cách mạng, chiến sĩ cách mạng tiêu biểu, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, anh hùng lực lượng vũ trang, các chức sắc, chức việc tôn giáo, nhân sỹ, trí thức tiêu biểu, người có uy tín tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số có đóng góp tích cực trong công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và củng cố khối đại đoàn kết dân tộc*):

Đề nghị áp dụng mức chi tối đa theo quy định tại Khoản 3 Điều 3 Quyết định số 76/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể:

a. Chi thăm hỏi khi bị ốm đau :

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp Thành phố: 1.500.000 đồng/người/ năm.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện: 800.000 đồng/người/ năm.

b. Chi phúng viếng khi qua đời:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp Thành phố: 1.000.000 đồng/người

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện: 500.000 đồng/người.

c. Chi hỗ trợ khi gia đình gặp khó khăn (thiên tai, hỏa hoạn) :

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp Thành phố: 1.000.000 đồng/gia đình/năm.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện: 500.000 đồng/gia đình/năm.

**3.2. Đối với các nội dung Quyết định số 76/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ chưa quy định cụ thể về mức chi của từng cấp (chỉ qui định 1 mức chi tối đa chung).**

Đề nghị áp dụng mức chi tối đa theo quy định tại Khoản 2 Điều 3 Quyết định số 76/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đối với Mặt trận Tổ quốc cấp Thành phố. Đối với Mặt trận Tổ quốc cấp huyện đề nghị mức chi bằng 50% mức chi của Mặt trận Tổ quốc Thành phố (tương ứng với cơ cấu tỷ lệ đang thực hiện tại Nghị quyết số 20/2010/NQ-HĐND ngày 10/12/2010 của HĐND Thành phố), cụ thể:

a. Chi tặng quà lưu niệm nhân dịp đón các đoàn đại biểu và cá nhân (*gồm: các vị lão thành cách mạng, chiến sĩ cách mạng tiêu biểu, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, anh hùng lực lượng vũ trang; các chức sắc, chức việc tôn giáo, người có uy tín tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số, các nhân sỹ, trí thức tiêu biểu có đóng góp tích cực trong công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và củng cố khối đại đoàn kết dân tộc; người Việt Nam ở nước ngoài tiêu biểu có quan hệ mật thiết và đóng góp tích cực trong công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc*;

*các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo cấp cao của Đảng và Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam)* đến thăm và làm việc:

- Tại Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp Thành phố: 500.000 đồng/ 1 đại biểu
- Tại Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện: 250.000 đồng/ 1 đại biểu

b. Chi tặng quà chúc mừng ngày Tết nguyên đán, ngày lễ hoặc ngày lễ trọng (Ngày lễ kỷ niệm trọng thể nhất của từng dân tộc, tổ chức tôn giáo) *gồm: các vị lão thành cách mạng, chiến sĩ cách mạng tiêu biểu, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, anh hùng lực lượng vũ trang, các chức sắc, chức việc tôn giáo, nhân sỹ, trí thức tiêu biểu, người có uy tín tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số có đóng góp tích cực trong công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và củng cố khối đại đoàn kết dân tộc):*

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp Thành phố: 500.000 đồng/1 lần
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện: 250.000 đồng/1 lần

Các mức chi nêu trên có tỷ lệ tăng khoảng 0,9 lần so với mức đang thực hiện tại Nghị quyết số 20/2010/NQ-HĐND ngày 10/12/2010 của HĐND Thành phố. Với mức chi này và các nhiệm vụ đang thực hiện, dự kiến kinh phí thực hiện khoảng 4.000 triệu đồng/năm, tăng so với năm 2014 là 1.800 triệu đồng (dự toán năm 2014 là 2.200 triệu đồng)

*(Chi tiết theo Phụ lục 1 đính kèm)*

#### **4. Nguồn kinh phí thực hiện:**

Nguồn kinh phí bảo đảm cho chế độ chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thuộc ngân sách cấp nào do ngân sách cấp đó bảo đảm theo quy định phân cấp nhiệm vụ chi ngân sách hiện hành của Thành phố và được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm giao cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp đó thực hiện.

## **II. Quy định mức chi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân và công tác hòa giải ở cơ sở thành phố Hà Nội.**

### **1. Căn cứ pháp lý và sự cần thiết phải ban hành quy định:**

Nhằm góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đáp ứng yêu cầu sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế của đất nước, từ nhiều năm qua Nhà nước ta đã ban hành các chính sách pháp luật làm căn cứ để bảo đảm cho hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật và công tác hòa giải ở cơ sở đạt hiệu quả. Trong đó có Thông tư số 73/2010/TTLT-BTC-BTP ngày 14/5/2010 của Liên Bộ Tài chính – Tư pháp, hướng dẫn việc lập, quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết số 07/2012/NQ-HĐND ngày 13/7/2012 quy định mức chi cụ thể cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Thành phố Hà Nội. Đến nay chế độ và mức chi cho công tác phổ biến giáo dục pháp luật, công tác hòa giải ở cơ sở của thành phố Hà Nội thực hiện theo Nghị quyết số 07/2012/NQ-HĐND của HĐND Thành phố được gần 3 năm đã giúp cho hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật và hòa giải ở cơ sở đạt được kết quả tốt, hạn chế đơn thư khiếu nại, tố cáo từ cơ sở, giữ gìn chính trị, trật tự an toàn xã hội và tình đoàn kết trong nội bộ nhân dân.

Đến nay do yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước và tăng cường quản lý xã hội bằng pháp luật, các mức chi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và hòa giải ở cơ sở không còn phù hợp với yêu cầu thực tế, đặc biệt là khi Luật Phổ biến, giáo dục có hiệu lực thi hành từ ngày 1/1/2013, Luật Hòa giải ở cơ sở có hiệu lực từ ngày

1/1/2014, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, công tác hòa giải ở cơ sở ngày càng được coi trọng.

Vì vậy, Liên Bộ: Tài chính - Tư pháp đã ban hành Thông tư số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước đảm bảo cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở; Thông tư số 100/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 30/7/2014 quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở thay thế Thông tư số 73/2010/TTLT-BTC-BTP ngày 14/5/2010 của Liên bộ: Tài chính - Tư pháp; trong đó quy định các nội dung, mức chi tối đa và giao cho HĐND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định mức chi cụ thể.

Để đáp ứng yêu cầu của công tác phổ biến giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật, công tác hòa giải ở cơ sở của thành phố Hà Nội theo quy định của các Thông tư và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương; UBND Thành phố trình HĐND Thành phố quyết định mức chi đảm bảo cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân và công tác hòa giải ở cơ sở tại thành phố Hà Nội.

## **2. Nguyên tắc quy định mức chi:**

- Chi quy định mức chi đối với các nội dung Trung ương giao HĐND Thành phố quy định cụ thể.

- Mức chi đề nghị không cao hơn mức chi tối đa Trung ương quy định.

## **3. Đề xuất quy định mức chi cụ thể:**

### **3.1. Mức chi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân thành phố Hà Nội:**

a. Các nội dung và mức chi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật (trừ nội dung phiên dịch tiếng dân tộc thiểu số, thuê người dẫn đường)<sup>2</sup> của người dân thành phố Hà Nội:

Tại Điều 5 Thông tư số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 của Liên bộ: Tài chính - Tư pháp quy định mức chi tối đa, căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, UBND Thành phố trình HĐND Thành phố quyết định mức chi cho các cấp (thành phố; Sở, ngành, quận, huyện, thị xã; xã, phường, thị trấn) theo nguyên tắc:

- Mức chi cấp Thành phố đề nghị áp dụng mức chi tối đa quy định tại Điều 5 Thông tư số 14/2014/TTLT-BTC-BTP của Liên bộ: Tài chính - Tư pháp.

- Mức chi cấp sở, ngành, quận, huyện, thị xã: bằng 70% mức chi cấp Thành phố và không thấp hơn mức chi đang thực hiện.

- Mức chi cấp xã, phường, thị trấn bằng 50% mức chi cấp sở, ngành, quận, huyện, thị xã và không thấp hơn mức chi đang thực hiện.

---

<sup>2</sup> Thực tế trên địa bàn Hà Nội có một số xã thuộc địa bàn các huyện Ba Vì, Quốc Oai, Thạch Thất, Mỹ Đức có người dân tộc sinh sống. Tại đây, chính quyền các xã đều đang sử dụng tiếng phổ thông (tiếng Việt) trong giao tiếp với dân tộc thiểu số. Mặt khác đường giao thông đến tất cả các thôn, bản đều thuận tiện nên không quy định mức chi phiên dịch tiếng dân tộc thiểu số và chi thuê người dẫn đường.

Các mức chi nêu trên tăng khoảng 0,24 lần so với mức chi đang thực hiện tại Nghị quyết số 07/2012/NQ-HĐND ngày 13/7/2012 của HĐND Thành phố Hà Nội. Với mức chi này và các nhiệm vụ đang thực hiện, dự kiến kinh phí thực hiện khoảng 19.184 triệu đồng/năm, tăng so với năm 2014 là 3.714 triệu đồng (dự toán năm 2014 là 15.470 triệu đồng).

*(Chi tiết theo Phụ lục 2 đính kèm)*

b. Mức chi giải thưởng cuộc thi, hội thi về tìm hiểu pháp luật, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật:

Thông tư số 73/2010/TTLT-BTC-BTP ngày 14/5/2010 của Liên bộ: Tài chính - Tư pháp quy định mức chi giải thưởng chi tiết theo quy mô 4 cấp (Trung ương, tỉnh, huyện và xã). Đến nay, Thông tư 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 của Liên bộ: Tài chính - Tư pháp (thay thế Thông tư số 73/2010/TTLT-BTC-BTP) chỉ quy định mức chi cao nhất cho cả quy mô cấp Trung ương, địa phương và giao cho HĐND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định cụ thể.

Vì vậy, căn cứ vào yêu cầu thực tế và khả năng ngân sách của thành phố Hà Nội; UBND Thành phố trình HĐND Thành phố quy định mức chi giải thưởng quy mô các cấp (thành phố; sở, ngành, quận, huyện, thị xã; xã, phường, thị trấn) theo nguyên tắc:

- Mức chi giải thưởng đối với cuộc thi tổ chức quy mô cấp Thành phố bằng 50% mức chi tối đa (áp dụng cho cả cấp Trung ương) của các giải thưởng được quy định tại Khoản k Điều 5 Thông tư số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 của Liên bộ: Tài chính - Tư pháp.

- Mức chi giải thưởng đối với cuộc thi tổ chức quy mô cấp sở, ngành, quận, huyện, thị xã bằng 50% mức chi cấp Thành phố<sup>3</sup>.

- Mức chi giải thưởng đối với cuộc thi tổ chức quy mô cấp xã, phường, thị trấn bằng 50% mức chi cấp sở, ngành, quận, huyện, thị xã<sup>3</sup>.

Mức chi giải thưởng như đề nghị trên tăng 1,12 lần so với mức chi đang thực hiện tại Nghị quyết số 07/2012/NQ-HĐND ngày 13/7/2012 của HĐND Thành phố. Với mức chi này và các nhiệm vụ đang thực hiện, dự kiến kinh phí thực hiện khoảng 1.124 triệu đồng/năm, tăng so với năm 2014 là 594 triệu đồng (dự toán năm 2014 là 530 triệu đồng).

*(Chi tiết theo Phụ lục 3 đính kèm)*

### **3.2. Công tác hòa giải ở cơ sở:**

Căn cứ vào tình hình thực tế và khả năng ngân sách của thành phố Hà Nội; Để tạo điều kiện giải quyết tốt các vướng mắc trong các hoạt động tại cộng đồng, UBND Thành phố trình HĐND Thành phố quy định mức chi tại thành phố Hà Nội bằng mức chi tối đa quy định tại Điều 4 Thông tư số 100/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 30/7/2014 của Liên Bộ: Tài chính - Tư pháp để thực hiện chi các nội dung theo quy định, cụ thể:

- Chi thù lao cho hòa giải viên: 200.000 đồng/vụ, việc/tổ hòa giải.

- Hỗ trợ chi phí mai táng cho người tổ chức mai táng hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro bị thiệt hại về tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải ở cơ sở: 05 tháng lương cơ sở.

<sup>3</sup> Trường hợp có số liệu lẻ, thực hiện làm tròn số.

- Chi hỗ trợ hoạt động của tổ hòa giải (chi mua văn phòng phẩm, sao chụp tài liệu, nước uống phục vụ các cuộc họp của tổ hòa giải): 100.000 đồng/tổ hòa giải/tháng.

- Chi bồi dưỡng thành viên Ban tổ chức tham gia họp chuẩn bị cho việc bầu hòa giải viên: 70.000 đồng/người/buổi.

- Chi tiền nước uống cho người tham dự cuộc họp bầu hòa giải viên: 10.000 đồng/người/buổi.

Với mức chi này và các nhiệm vụ đang thực hiện dự kiến kinh phí thực hiện nội dung trên khoảng 3.328 triệu đồng/năm, tăng so với năm 2014 1.253 triệu đồng (dự toán năm 2014 là 2.075 triệu đồng).

(Chi tiết theo Phụ lục 4 đính kèm)

#### 4. Nguồn kinh phí thực hiện:

Nguồn kinh phí thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân và thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở thành phố Hà Nội thuộc cấp nào do ngân sách cấp đó bảo đảm theo phân cấp nhiệm vụ chi ngân sách hiện hành của Thành phố và được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm giao các đơn vị.

#### III. Hiệu lực thi hành:

Các mức chi trên được thực hiện từ ngày 01/01/2015.

Hủy bỏ các quy định hiện hành đang được quy định tại Nghị quyết số 20/2010/NQ-HĐND ngày 10/12/2010 của HĐND thành phố Hà Nội về việc quy định mức chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp thành phố Hà Nội và Nghị quyết số 07/2012/NQ-HĐND ngày 13/7/2012 của HĐND thành phố Hà Nội.

Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét và quyết định./

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- TT HĐND TP;
- Đ/c Chủ tịch UBND TP;
- Các đ/c PCT UBND TP;
- Các Ban HĐND TP;
- Đại biểu HĐND TP;
- Lưu: VT, KT



Nguyễn Văn Sửu

**QUY ĐỊNH MỨC CHI ĐÓN TIẾP, THĂM HỎI, CHÚC MỪNG CỦA ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC CÁC CẤP THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*(Kèm theo Tờ trình số 79/TTr-UBND ngày 14/ 4 /2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)*

STT	Nội dung chi	Mức chi hiện hành theo Nghị Quyết 20/2010/NQ-HĐND	Mức chi quy định tại Quyết định số 76/2013/QĐ-TTg ngày 12/12/2013 (Mức tối đa)	Mức chi đề xuất
<b>1</b>	<b>Chi thăm hỏi ốm đau, chi phúng viếng, chi hỗ trợ khi gia đình gặp khó khăn:</b> Đối với các vị lão thành cách mạng, chiến sĩ cách mạng tiêu biểu, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, anh hùng lực lượng vũ trang; các chức sắc, chức việc tôn giáo, nhân sỹ, trí thức tiêu biểu; người có uy tín tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số có nhiều đóng góp tích cực trong công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và củng cố khối đại đoàn kết dân tộc được Mặt trận Tổ quốc các cấp:			
1.1	Chi thăm hỏi ốm đau			
a	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp Thành phố	1.000.000 đồng/người/năm	1.500.000 đồng/người/năm	1.500.000 đồng/người/năm
b	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện (quận, huyện, thị xã)	500.000 đồng/người/năm	800.000 đồng/người/năm	800.000 đồng/người/năm
1.2	Chi phúng viếng khi qua đời	không quy định		
a	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp Thành phố		1.000.000 đồng/người	1.000.000 đồng/người
b	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện (quận, huyện, thị xã)		500.000 đồng/người	500.000 đồng/người
1.3	Chi hỗ trợ khi gia đình gặp khó khăn (thiên tai, hoả hoạn)	không quy định		
a	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp Thành phố		1.000.000 đồng/người/năm	1.000.000 đồng/người/năm
b	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện (quận, huyện, thị xã)		500.000 đồng/người/năm	500.000 đồng/người/năm

STT	Nội dung chi	Mức chi hiện hành theo Nghị Quyết 20/2010/NQ-HĐND	Mức chi quy định tại Quyết định số 76/2013/QĐ-TTg ngày 12/12/2013 (Mức tối đa)	Mức chi đề xuất
2	<b>Chi tặng quà lưu niệm, chúc mừng</b>			
2.1	Chi tặng quà lưu niệm nhân dịp đón các đoàn đại biểu và cá nhân đến thăm và làm việc với cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố và cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện			
a	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp Thành phố	200.000 đồng/1 đại biểu	500.000 đồng/1 đại biểu	500.000 đồng/1 đại biểu
b	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện (quận, huyện, thị xã)	100.000 đồng/1 đại biểu		250.000 đồng/1 đại biểu
2.2	Chi tặng quà chúc mừng ngày Tết nguyên đán, ngày lễ hoặc ngày lễ trọng (Ngày lễ kỷ niệm trọng thể nhất của từng dân tộc, tổ chức tôn giáo) đối với các vị lão thành cách mạng, chiến sĩ cách mạng tiêu biểu, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, anh hùng lực lượng vũ trang, các chức sắc, chức việc tôn giáo, nhân sỹ, trí thức tiêu biểu, người có uy tín tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số có đóng góp tích cực trong công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và củng cố khối đại đoàn kết dân tộc.			
a	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp Thành phố	300.000 đồng/1 lần	500.000 đồng/ 1 lần	500.000 đồng/ 1 lần
b	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện (quận, huyện, thị xã)	200.000 đồng/1 lần		250.000 đồng/1 lần



**QUY ĐỊNH**  
**MỨC CHI CHO CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT**  
**VÀ CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

(Kèm theo Tờ trình số 79 /TTr-UBND ngày 14 / 10 /2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

T T	Nội dung chi	Mức chi hiện hành theo Nghị quyết số 07/2012/NQ-HĐND ngày 13/7/2012 (cho cấp Thành phố)	Quy định tại Thông tư 14/2014/TTLB: TC-TP ngày 27/01/2014 của Liên Bộ: Tài chính - Tư pháp (Mức chi tối đa)	Đề xuất mức chi của Thành phố Hà Nội			Ghi chú
				Cấp Thành phố tổ chức	Cấp sở, ngành, quận, huyện, thị xã tổ chức	Cấp xã, phường, thị trấn tổ chức	
A	B	1	2	3	4	5	6
1	Xây dựng Chương trình, Đề án, Kế hoạch; các văn bản quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn Chương trình, Đề án, Kế hoạch						
a	Xây dựng đề cương						
	Xây dựng đề cương chi tiết	900.000 đồng/đề cương	1.200.000 đồng/đề cương	1.200.000 đồng/đề cương	900.000 đồng/đề cương		
	Tổng hợp hoàn chỉnh đề cương tổng quát	1.500.000 đồng/chương trình, đề án	2.000.000 đồng/đề cương	2.000.000 đồng/đề cương	1.500.000 đồng/đề cương		
b	Soạn thảo Chương trình, Đề án, Kế hoạch						

T T	Nội dung chi	Mức chi hiện hành theo Nghị quyết số 07/2012/NQ-HĐND ngày 13/7/2012 (cho cấp Thành phố)	Quy định tại Thông tư 14/2014/TTLB: TC-TP ngày 27/01/2014 của Liên Bộ: Tài chính - Tư pháp (Mức chi tối đa)	Đề xuất mức chi của Thành phố Hà Nội			Ghi chú
				Cấp Thành phố tổ chức	Cấp sở, ngành, quận, huyện, thị xã tổ chức	Cấp xã, phường, thị trấn tổ chức	
A	B	1	2	3	4	5	6
	Soạn thảo Chương trình, Đề án, Kế hoạch		3.000.000 đồng/Chương trình, Đề án, Kế hoạch	3.000.000 đồng/Chương trình, Đề án, Kế hoạch	2.000.000 đồng/Chương trình, Đề án, Kế hoạch		
	Soạn thảo báo cáo tiếp thu, tổng hợp ý kiến		500.000 đồng/báo cáo	500.000 đồng/báo cáo	300.000 đồng/báo cáo		
c	Tổ chức họp, tọa đàm, góp ý						
	Chủ trì		200.000 đồng/người/buổi	200.000 đồng/người/buổi	150.000 đồng/người/buổi		
	Thành viên dự		100.000 đồng/người/buổi	100.000 đồng/người/buổi	70.000 đồng/người/buổi		
d	Ý kiến của tư vấn, chuyên gia		500.000 đồng/văn bản	500.000 đồng/văn bản	300.000 đồng/văn bản		
đ	Xét duyệt Chương trình, Đề án, Kế hoạch						
	Chủ tịch Hội đồng	200.000 đồng/người/buổi	200.000 đồng/người/buổi	200.000 đồng/người/buổi	200.000 đồng/người/buổi		
	Thành viên Hội đồng, thư ký	150.000 đồng/người/buổi	150.000 đồng/người/buổi	150.000 đồng/người/buổi	150.000 đồng/người/buổi		

T T	Nội dung chi	Mức chi hiện hành theo Nghị quyết số 07/2012/NQ-HĐND ngày 13/7/2012 (cho cấp Thành phố)	Quy định tại Thông tư 14/2014/TTLB: TC-TP ngày 27/01/2014 của Liên Bộ: Tài chính - Tư pháp (Mức chi tối đa)	Đề xuất mức chi của Thành phố Hà Nội			Ghi chú
				Cấp Thành phố tổ chức	Cấp sở, ngành, quận, huyện, thị xã tổ chức	Cấp xã, phường, thị trấn tổ chức	
A	B	1	2	3	4	5	6
	Đại biểu được mời tham dự	70.000 đồng/người/buổi	100.000 đồng/người/buổi	100.000 đồng/người/buổi	70.000 đồng/người/buổi		
	Nhận xét, phản biện của Hội đồng	200.000 đồng/bài viết	300.000 đồng/bài viết	300.000 đồng/bài viết	200.000 đồng/bài viết		
	Bài nhận xét của uỷ viên Hội đồng	150.000 đồng/bài viết	200.000 đồng/bài viết	200.000 đồng/bài viết	150.000 đồng/bài viết		
e	Lấy ý kiến thẩm định	300.000 đồng/bài viết	500.000 đồng/bài viết	500.000 đồng/bài viết	300.000 đồng/bài viết		
f	Xây dựng các văn bản quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn Chương trình, Đề án, Kế hoạch		500.000 đồng/văn bản	500.000 đồng/văn bản	300.000 đồng/văn bản		
2	<b>Chi thù lao báo cáo viên, tuyên truyền viên, người được mời tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật; thù lao cộng tác viên, chuyên gia tham gia các hoạt động đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật</b>						
a	Thù lao báo cáo viên cấp Trung ương, cấp tỉnh (Người/buổi)		Áp dụng chế độ thù lao giảng viên quy định tại tiêu mục 1.1 mục 1 Điều 3	Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 18/2012/QĐ-UBND ngày			Thành phố ban hành Quyết định 18/2012/QĐ-UBND ngày

T T	Nội dung chi	Mức chi hiện hành theo Nghị quyết số 07/2012/NQ-HĐND ngày 13/7/2012 (cho cấp Thành phố)	Quy định tại Thông tư 14/2014/TTLB: TC-TP ngày 27/01/2014 của Liên Bộ: Tài chính - Tư pháp (Mức chi tối đa)	Đề xuất mức chi của Thành phố Hà Nội			Ghi chú
				Cấp Thành phố tổ chức	Cấp sở, ngành, quận, huyện, thị xã tổ chức	Cấp xã, phường, thị trấn tổ chức	
A	B	1	2	3	4	5	6
			Thông tư số 139/2010/TT-BTC (TT quy định mức chi tối đa)	31/7/2012 của UBND Thành phố			31/7/2012 đã áp dụng mức chi tối đa của Thông tư 139/2010/TT-BTC
b	Thù lao báo cáo viên cấp huyện, tuyên truyền viên, cộng tác viên thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật, tư vấn và tham gia các đợt phổ biến pháp luật lưu động, hướng dẫn sinh hoạt chuyên đề Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nông cốt	200.000 đồng/người/buổi	300.000 đồng/người/buổi		300.000 đồng/người/buổi	200.000 đồng/người/buổi	
3	<b>Biên soạn một số tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật đặc thù</b>						
a	Tờ gấp pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định)		1.000.000 đồng/tờ gấp đã hoàn thành	1.000.000 đồng/tờ gấp đã hoàn thành	700.000 đồng/tờ gấp đã hoàn thành		
b	Tình huống giải đáp pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định)		300.000 đồng/tình huống đã hoàn thành	300.000 đồng/tình huống đã hoàn thành	200.000 đồng/tình huống đã hoàn thành		
c	Câu chuyện pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định)		1.500.000 đồng/câu chuyện đã hoàn thành	1.500.000 đồng/câu chuyện đã hoàn thành	1.000.000 đồng/câu chuyện đã hoàn thành		

T T	Nội dung chi	Mức chi hiện hành theo Nghị quyết số 07/2012/NQ-HĐND ngày 13/7/2012 (cho cấp Thành phố)	Quy định tại Thông tư 14/2014/TTLB: TC-TP ngày 27/01/2014 của Liên Bộ: Tài chính - Tư pháp (Mức chi tối đa)	Đề xuất mức chi của Thành phố Hà Nội			Ghi chú
				Cấp Thành phố tổ chức	Cấp sở, ngành, quận, huyện, thị xã tổ chức	Cấp xã, phường, thị trấn tổ chức	
A	B	1	2	3	4	5	6
d	Tiêu phẩm pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định, lấy ý kiến chuyên gia)		5.000.000 đồng/tiêu phẩm đã hoàn thành	5.000.000 đồng/tiêu phẩm đã hoàn thành	3.500.000 đồng/tiêu phẩm đã hoàn thành		
4	<b>Chi xây dựng và duy trì sinh hoạt Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nông cốt</b>						
	Chi hỗ trợ tiền ăn, nước uống cho thành viên tham gia hội nghị ra mắt Câu lạc bộ pháp luật (Không quá 01 ngày)	20.000 đồng/người/ngày	30.000 đồng/người/ngày			30.000 đồng/người/ngày	
	Chi tiền nước uống cho người dự sinh hoạt Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nông cốt	5.000 đồng/người/buổi	10.000 đồng/người/buổi			10.000 đồng/người/buổi	
5	<b>Tổ chức cuộc thi, hội thi</b>						
	Chi tổ chức cuộc thi sân khấu, thi trên internet, có thêm mức chi đặc thù sau:						
	Thuê dẫn chương trình		2.000.000 đồng/người/ngày	2.000.000 đồng/người/ngày	1.500.000 đồng/người/ngày	700.000 đồng/người/ngày	
	Thuê hội trường và thiết bị phục vụ cuộc thi sân khấu (Trường hợp phải thuê)		10.000.000 đồng/ngày	10.000.000 đồng/ngày	7.000.000 đồng/ngày	3.500.000 đồng/ngày	

T T	Nội dung chi	Mức chi hiện hành theo Nghị quyết số 07/2012/NQ-HĐND ngày 13/7/2012 (cho cấp Thành phố)	Quy định tại Thông tư 14/2014/TTLB: TC-TP ngày 27/01/2014 của Liên Bộ: Tài chính - Tư pháp (Mức chi tối đa)	Đề xuất mức chi của Thành phố Hà Nội			Ghi chú
				Cấp Thành phố tổ chức	Cấp sở, ngành, quận, huyện, thị xã tổ chức	Cấp xã, phường, thị trấn tổ chức	
A	B	1	2	3	4	5	6
	Thuê văn nghệ, diễn viên		300.000 đồng/người/ngày	300.000 đồng/người/ngày	200.000 đồng/người/ngày	100.000 đồng/người/ngày	
6	Chi hỗ trợ hoạt động truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật trên đài phát thanh xã, phường, thị trấn, loa truyền thanh cơ sở						
a	Biên soạn, biên tập tài liệu phát thanh (Tính theo trang chuẩn 350 từ)		75.000 đồng/trang			75.000 đồng/trang	
b	Bồi dưỡng phát thanh						
	Phát thanh bằng tiếng Việt		15.000 đồng/lần			15.000 đồng/lần	
	Phát thanh bằng tiếng dân tộc		20.000 đồng/lần			20.000 đồng/lần	
7	Chi phục vụ trực tiếp việc xây dựng, quản lý và khai thác tủ sách pháp luật						
	Rà soát, bổ sung, cập nhật sách định kỳ 06 tháng/lần		100.000 đồng/lần		100.000 đồng/lần	100.000 đồng/lần	
	Bồi dưỡng cán bộ tham gia luân chuyển sách		50.000 đồng/lần/người	50.000 đồng/lần/người	50.000 đồng/lần/người	50.000 đồng/lần/người	

T T	Nội dung chi	Mức chi hiện hành theo Nghị quyết số 07/2012/NQ-HĐND ngày 13/7/2012 (cho cấp Thành phố)	Quy định tại Thông tư 14/2014/TTLB: TC-TP ngày 27/01/2014 của Liên Bộ: Tài chính - Tư pháp (Mức chi tối đa)	Đề xuất mức chi của Thành phố Hà Nội			Ghi chú
				Cấp Thành phố tổ chức	Cấp sở, ngành, quận, huyện, thị xã tổ chức	Cấp xã, phường, thị trấn tổ chức	
A	B	1	2	3	4	5	6
	Chi hoạt động xây dựng, quản lý, khai thác từ sách pháp luật hàng năm tại các cơ quan, đơn vị		Tối thiểu 2 triệu đồng/từ/năm		Tối thiểu 2 triệu đồng/từ/năm		Theo Quyết định số 06/2010/QĐ-TTg ngày 25/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ
8	<b>Chi thực hiện thống kê, rà soát, viết báo cáo đánh giá công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, Chương trình, Đề án, Kế hoạch, đánh giá thực hiện chuẩn tiếp cận pháp luật</b>						
a	Thu thập thông tin, xử lý số liệu báo cáo		50.000 đồng/báo cáo	50.000 đồng/báo cáo	50.000 đồng/báo cáo	50.000 đồng/báo cáo	
b	Rà soát văn bản, tài liệu phục vụ hệ thống hóa, kiến nghị xây dựng thể chế, thực hiện chương trình, đề án		50.000 đồng/văn bản	50.000 đồng/văn bản	50.000 đồng/văn bản	50.000 đồng/văn bản	
c	Viết báo cáo						
	Báo cáo định kỳ hàng năm		3.000.000 đồng/báo cáo	3.000.000 đồng/báo cáo	2.000.000 đồng/báo cáo	1.000.000 đồng/báo cáo	
	Báo cáo chuyên đề		3.000.000 đồng/báo cáo	3.000.000 đồng/báo cáo	2.000.000 đồng/báo cáo	1.000.000 đồng/báo cáo	

T T	Nội dung chi	Mức chi hiện hành theo Nghị quyết số 07/2012/NQ-HĐND ngày 13/7/2012 (cho cấp Thành phố)	Quy định tại Thông tư 14/2014/TTLB: TC-TP ngày 27/01/2014 của Liên Bộ: Tài chính - Tư pháp (Mức chi tối đa)	Đề xuất mức chi của Thành phố Hà Nội			Ghi chú
				Cấp Thành phố tổ chức	Cấp sở, ngành, quận, huyện, thị xã tổ chức	Cấp xã, phường, thị trấn tổ chức	
A	B	1	2	3	4	5	6
	Báo cáo đột xuất		1.000.000 đồng/báo cáo	1.000.000 đồng/báo cáo	700.000 đồng/báo cáo	350.000 đồng/báo cáo	
9	Chi khen thưởng xã, phường, thị trấn; quận, huyện, thị xã (Danh hiệu đạt chuẩn, tiêu biểu)						
a	Khen thưởng xã, phường, thị trấn; quận, huyện được UBND Thành phố công nhận đạt chuẩn		Bằng 1,5 lần mức lương cơ sở/bằng khen	Bằng 1,5 lần mức lương cơ sở/bằng khen			
b	Khen thưởng xã, phường, thị trấn được UBND Thành phố tặng Bằng khen tiêu biểu về tiếp cận pháp luật cấp tỉnh		Bằng 2 lần mức lương cơ sở/bằng khen	Bằng 2 lần mức lương cơ sở/bằng khen			



**QUY ĐỊNH**  
**MỨC CHI GIẢI THƯỞNG CUỘC THI CHO CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT**  
**VÀ CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

(Kèm theo Tờ trình số 79 /TTr-UBND ngày 14 /10/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

T	T	Nội dung chi	Mức chi hiện hành (Theo Nghị quyết số 07/2012/NQ-HĐND ngày 13/7/2012)			Quy định tại Thông tư 14/2014/TTLB: TC-TP ngày 27/01/2014 của Liên Bộ: Tài chính - Tư pháp (Mức chi tối đa)	Mức đề xuất chi của Thành phố Hà Nội			Ghi chú
			Cấp Thành phố tổ chức	Cấp huyện tổ chức	Cấp xã, tổ chức		Cấp Thành phố tổ chức	Cấp sở, ngành, quận, huyện, thị xã tổ chức	Cấp xã, phường, thị trấn tổ chức	
A		B	1	2	3	4	5	6	7	8
1		Giải nhất								
		Tập thể	1.500.000 đồng/ giải thưởng	1.000.000 đồng/ giải thưởng	800.000 đồng/ giải thưởng	10.000.000 đồng/ giải thưởng	5.000.000 đồng/ giải thưởng	2.500.000 đồng/ giải thưởng	1.300.000 đồng/ giải thưởng	
		Cá nhân	750.000 đồng/ giải thưởng	600.000 đồng/ giải thưởng	500.000 đồng/ giải thưởng	6.000.000 đồng/ giải thưởng	3.000.000 đồng/ giải thưởng	1.500.000 đồng/ giải thưởng	800.000 đồng/ giải thưởng	
2		Giải nhì								
		Tập thể	1.000.000 đồng/ giải thưởng	800.000 đồng/ giải thưởng	600.000 đồng/ giải thưởng	7.000.000 đồng/ giải thưởng	3.500.000 đồng/ giải thưởng	1.800.000 đồng/ giải thưởng	900.000 đồng/ giải thưởng	
		Cá nhân	500.000 đồng/ giải thưởng	500.000 đồng/ giải thưởng	400.000 đồng/ giải thưởng	3.000.000 đồng/ giải thưởng	1.500.000 đồng/ giải thưởng	800.000 đồng/ giải thưởng	400.000 đồng/ giải thưởng	

T T	Nội dung chi	Mức chi hiện hành (Theo Nghị quyết số 07/2012/NQ-HĐND ngày 13/7/2012)			Quy định tại Thông tư 14/2014/TTLB: TC-TP ngày 27/01/2014 của Liên Bộ: Tài chính - Tư pháp (Mức chi tối đa)	Mức đề xuất chi của Thành phố Hà Nội			Ghi chú
		Cấp Thành phố tổ chức	Cấp huyện tổ chức	Cấp xã, tổ chức		Cấp Thành phố tổ chức	Cấp sở, ngành, quận, huyện, thị xã tổ chức	Cấp xã, phường, thị trấn tổ chức	
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8
3	Giải ba								
	Tập thể	800.000 đồng/ giải thưởng	600.000 đồng/ giải thưởng	400.000 đồng/ giải thưởng	5.000.000 đồng/ giải thưởng	2.500.000 đồng/ giải thưởng	1.300.000 đồng/ giải thưởng	700.000 đồng/ giải thưởng	
	Cá nhân	400.000 đồng/ giải thưởng	400.000 đồng/ giải thưởng	250.000 đồng/ giải thưởng	2.000.000 đồng/ giải thưởng	1.000.000 đồng/ giải thưởng	500.000 đồng/ giải thưởng	250.000 đồng/ giải thưởng	
4	Giải khuyến khích								
	Tập thể	500.000 đồng/ giải thưởng	400.000 đồng/ giải thưởng	300.000 đồng/ giải thưởng	3.000.000 đồng/ giải thưởng	1.500.000 đồng/ giải thưởng	800.000 đồng/ giải thưởng	400.000 đồng/ giải thưởng	
	Cá nhân	250.000 đồng/ giải thưởng	200.000 đồng/ giải thưởng	150.000 đồng/ giải thưởng	1.000.000 đồng/ giải thưởng	500.000 đồng/ giải thưởng	250.000 đồng/ giải thưởng	150.000 đồng/ giải thưởng	
5	Giải phụ khác				500.000 đồng/giải thưởng	250.000 đồng/ giải thưởng	150.000 đồng/ giải thưởng	100.000 đồng/ giải thưởng	

**QUY ĐỊNH**  
**MỨC CHI THỰC HIỆN CÔNG TÁC HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI**  
*(Kèm theo Tờ trình số 79 /TTr-UBND ngày 14 / 10 /2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)*

T T	Nội dung chi	Mức chi hiện hành (Theo Nghị quyết số 07/2012/NQ-HĐND ngày 13/7/2012)	Quy định tại Thông tư 100/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 30/7/2014 của Liên Bộ: Tài chính - Tư pháp (Mức chi tối đa)	Đề xuất mức chi của Thành phố Hà Nội (Cấp xã, phường, thị trấn)	Ghi chú
A	B	1	2	5	6
1	Chi thù lao cho hoà giải viên	150.000 đồng/vụ việc/tổ	200.000 đồng/vụ việc/tổ	200.000 đồng/vụ việc/tổ	Đối với các hòa giải viên trực tiếp tham gia vụ, việc hòa giải
2	Hỗ trợ chi phí mai táng cho người tổ chức mai táng hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro bị thiệt hại về tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải ở cơ sở		Mức chi bằng 5 tháng lương cơ sở	Mức chi bằng 5 tháng lương cơ sở	
3	Chi hỗ trợ hoạt động của tổ hòa giải (chi mua văn phòng phẩm, sao chụp tài liệu, nước uống phục vụ các cuộc họp của tổ hòa giải)	100.000 đồng/tổ/tháng	100.000 đồng/tổ/tháng	100.000 đồng/tổ/tháng	
4	Chi bồi dưỡng thành viên Ban tổ chức bầu hòa giải viên tham gia họp chuẩn bị cho việc bầu hòa giải viên		70.000 đồng/người/buổi	70.000 đồng/người/buổi	
5	Chi tiền nước uống cho người tham dự cuộc họp bầu hòa giải viên		10.000 đồng/người/buổi	10.000 đồng/người/buổi	